

Số: /PA-UBND

P. Lê Thanh Nghị, ngày tháng năm 2026

## PHƯƠNG ÁN

### Sắp xếp, tổ chức lại các tổ dân phố trên địa bàn Phường Lê Thanh Nghị

## I. CƠ SỞ CHÍNH TRỊ VÀ CĂN CỨ XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN

### 1.1. Cơ sở chính trị

- Kết luận số 210-KL/TW ngày 12/11/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng, hoàn thiện tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trong thời gian tới;

- Kết luận số 34-KL/TW ngày 18/5/2026 của Bộ Chính trị về sắp xếp tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách;

- Chỉ thị số 21/CT-TTg ngày 20/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ về sắp xếp tổ dân phố và bố trí, sử dụng, chế độ chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách;

- Kế hoạch số 41-KH/TU ngày 23/3/2026 của Thành ủy về xây dựng Đề án nâng cao chất lượng đội ngũ Bí thư chi bộ, trưởng thôn, tổ trưởng tổ dân phố trên địa bàn thành phố.

### 1.2. Căn cứ pháp lý

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

- Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố;

- Kế hoạch số 192/KH-UBND ngày 27/5/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố trên địa bàn thành phố Hải Phòng năm 2026.

## II. THỰC TRẠNG TỔ DÂN PHỐ

### 2.1. Số lượng tổ dân phố

a) Tổng số tổ dân phố: 47

b) Quy mô tổ dân phố:

Đối chiếu với quy định tại Nghị định số 185/2026/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của thôn, tổ dân phố và chế độ, chính sách đối với người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ dân phố:

- 19 tổ dân phố đảm bảo điều kiện về quy mô số hộ gia đình theo quy định;

- 28 tổ dân phố chưa đảm bảo điều kiện về quy mô số hộ gia đình theo quy định, trong đó:

+ Có quy mô dưới 50% số hộ gia đình: 01 tổ dân phố;

- + Có quy mô từ 50% đến dưới 70% số hộ gia đình là: 11 tổ dân phố;
  - + Có quy mô từ 70% đến dưới 100% số hộ gia đình là 16 tổ dân phố;
- c) Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội thiết yếu, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương để phục vụ hoạt động cộng đồng và bảo đảm ổn định cuộc sống của người dân (*nhà văn hóa, nơi sinh hoạt cộng đồng, khu thể thao, khu vui chơi...*).

Hiện nay, cơ sở hạ tầng phục vụ hoạt động cộng đồng tại các tổ dân phố trên địa bàn phường cơ bản đáp ứng yêu cầu tổ chức sinh hoạt, hội họp và triển khai các nhiệm vụ tại tổ dân phố. Phần lớn các tổ dân phố đã có nhà văn hóa hoặc địa điểm sinh hoạt cộng đồng phục vụ tổ chức hội nghị, sinh hoạt chi bộ, hoạt động của các đoàn thể và các phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao. Hệ thống hạ tầng kỹ thuật như giao thông, điện chiếu sáng, thông tin liên lạc, vệ sinh môi trường cơ bản được bảo đảm, góp phần đáp ứng nhu cầu sinh hoạt và ổn định đời sống của Nhân dân.

*(Số liệu chi tiết tại Phụ lục 1A, 1B kèm theo)*

## **2.2. Tổ chức tại tổ dân phố:**

Hiện nay, trên địa bàn phường có 47 tổ dân phố, tương ứng có 47 chi bộ tổ dân phố và hệ thống các tổ chức chính trị - xã hội, đoàn thể tại cơ sở được thành lập đầy đủ, gồm: Ban Công tác Mặt trận, Chi hội Cựu chiến binh, Chi hội Phụ nữ, Chi đoàn Thanh niên, Chi hội Người cao tuổi, Chi hội Chữ thập đỏ, Ban Thanh tra nhân dân, Chi hội Nông dân và các tổ chức tự quản khác theo đặc điểm từng địa bàn dân cư.

Các tổ chức tại tổ dân phố cơ bản được kiện toàn đồng bộ, hoạt động nền nếp, bảo đảm thực hiện tốt vai trò tuyên truyền, vận động Nhân dân, tổ chức triển khai các phong trào thi đua yêu nước, giám sát cộng đồng, xây dựng đời sống văn hóa và phối hợp thực hiện nhiệm vụ chính trị tại địa bàn dân cư.

Đối với Chi bộ tổ dân phố:

- + Số tổ dân phố không có chi bộ để lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động: Không có.
- + Số tổ dân phố có 01 chi bộ: 47/47 tổ dân phố.
- + Số tổ dân phố có từ 02 chi bộ trở lên: Không có.

Khi có biến động về tổ chức của tổ dân phố do sắp xếp, điều chỉnh địa giới hoặc thay đổi nhân sự, các tổ chức tại tổ dân phố được Đảng ủy, UBND phường chỉ đạo rà soát, kiện toàn kịp thời, bảo đảm thống nhất về tổ chức, ổn định hoạt động, không làm gián đoạn việc triển khai nhiệm vụ tại cơ sở.

Nhìn chung, hệ thống tổ chức tại 47 tổ dân phố được duy trì đầy đủ, hoạt động hiệu quả, phát huy tốt vai trò là cầu nối giữa cấp ủy, chính quyền với Nhân dân, góp phần giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn phường.

*(Số liệu chi tiết tại Phụ lục 2 kèm theo)*

### **III. THỰC TRẠNG NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH VÀ NGƯỜI TRỰC TIẾP THAM GIA CÔNG VIỆC CỦA TỔ DÂN PHỐ**

#### **3.1. Người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố:**

Tổng số cán bộ đang đảm nhiệm các chức danh tại 47 tổ dân phố là 99 người, trong đó:

- + Bí thư Chi bộ: 47 người trong đó kiêm Tổ trưởng Tổ dân phố 35 người, kiêm Trưởng ban Công tác mặt trận 7 người;
- + Tổ trưởng tổ dân phố: 12 người;
- + Trưởng ban công tác mặt trận: 40 người.

Đội ngũ cán bộ tổ dân phố cơ bản có kinh nghiệm, trách nhiệm, nắm chắc tình hình địa bàn, đáp ứng yêu cầu triển khai nhiệm vụ tại cơ sở; đồng thời có sự kế thừa, bổ sung lực lượng mới, từng bước trẻ hóa đội ngũ.

Hiện nay, số lượng cán bộ không chuyên trách tại các tổ dân phố cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, không thừa, không thiếu so với cơ cấu bố trí theo quy định.

*(Số liệu chi tiết tại Phụ lục 3A kèm theo)*

#### **3.2. Người trực tiếp tham gia công việc của tổ dân phố đang hưởng bồi dưỡng theo các quy định của tỉnh Hải Dương cũ<sup>1</sup>**

Tổng số 70 người, trong đó:

Chia ra cụ thể theo các chức danh:

- + Tổ phó tổ dân phố: 28 người (trong đó 02 người kiêm nhiệm Tổ đội trưởng);
- + Tổ đội trưởng: 42 người.

*(Số liệu chi tiết tại Phụ lục 3B kèm theo)*

#### **3.3. Các trường hợp người tham gia công việc khác của tổ dân phố đang hưởng phụ cấp/bồi dưỡng theo các quy định của Trung ương, thành phố (nếu có)**

Tổng số 149 người hưởng mức bồi dưỡng từ 225.000 đồng đến 300.000 đồng, trong đó:

Chi hội trưởng Hội Cựu Chiến binh: 47 người

Chi hội trưởng Hội Phụ nữ: 47 người,

Chi hội trưởng Hội nông dân: 15 người

Bí thư Đoàn Thanh niên: 40 người

Tổ bảo vệ an ninh trật tự cơ sở: 141 người.

### **IV. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI TỔ DÂN PHỐ**

#### **4.1. Phương án sắp xếp:**

***Sắp xếp, tổ chức lại 47 tổ dân phố trên địa bàn Phường Lê Thanh Nghị thành 21 tổ dân phố, cụ thể:***

<sup>1</sup> Nghị quyết số 26/2023/NQ-HĐND của HĐND tỉnh Hải Dương.

### **(1) Tổ dân phố Kim Chi**

Gồm toàn bộ diện tích tự nhiên, số hộ gia đình của tổ dân phố số 20 và 01 phần tổ dân phố số 30. Sau khi hình thành Tổ dân phố Kim Chi gồm địa bàn cụ thể như sau:

+ Đường Nguyễn Lương Bằng Dãy lẻ từ số nhà 255 đến cuối đường (*Đoạn từ tim đường Thanh Bình đến hết phố Phạm Hùng*); Dãy chẵn từ số nhà 366 đến số nhà 448.

+ Nguyễn Văn Linh Dãy lẻ từ số nhà 01 đến số nhà 267 (*Đoạn từ đường Thanh bình đến hết phố Phạm Hùng*)

+ Phạm Hùng dãy lẻ từ số nhà 01 đến số nhà 115, dãy chẵn từ số nhà 2 đến số nhà 78 (*Đoạn từ đầu phố đến nút giao Nguyễn Văn Linh*)

+ Đường Thanh Bình dãy chẵn từ số nhà 2 đến số nhà 96 (*Đoạn từ nút giao Nguyễn Văn Linh đến Nguyễn Lương Bằng*)

+ Trần Nguyên Đán Dãy lẻ từ số nhà 01 đến số nhà 85, dãy chẵn từ số nhà 2 đến số nhà 90 (*Đoạn từ nút giao Nguyễn Văn Linh ra Thanh Bình*)

+ Hoàng Quốc Việt dãy lẻ từ số nhà 01 đến số nhà 115, Dãy chẵn từ số nhà 2 đến số nhà 78 (*Đoạn từ đầu phố đến nút giao Nguyễn Văn Linh*)

+ Toàn bộ phố Đỗ Quang; Lê Phụ Trần; Khúc Thừa Dụ

+ Nhà văn hóa: Lấy nhà văn hóa Tổ dân phố 20 (cũ) là Trung tâm hội họp, sinh hoạt.

### **(2) Tổ dân phố Trường An**

Gồm toàn bộ diện tích tự nhiên, số hộ gia đình, của tổ dân phố số 31 và phần còn lại tổ dân phố số 30. Sau khi hình thành Tổ dân phố Trường An gồm địa bàn cụ thể như sau:

+ Đường Trường Chinh dãy lẻ (*Đoạn từ tim Đường Thanh Bình đến tim Đường Hoàng Quốc Việt*)

+ Đường Thanh Bình dãy chẵn (*Đoạn từ Trường Chinh đến nút giao Nguyễn Văn Linh*)

+ Hoàng Quốc Việt dãy chẵn (*Đoạn từ tim đường Phạm Văn Đồng đến nút giao Nguyễn Văn Linh*; dãy lẻ (*Đoạn từ Trường Chinh đến nút giao Nguyễn Văn Linh*)

+ Phạm Văn Đồng dãy Chẵn (*Đoạn từ nút giao Thanh Bình đến Hoàng Quốc Việt*); dãy lẻ (*Đoạn từ nút giao Thanh Bình đến Ngô Văn Sở*)

+ Nguyễn Văn Linh Dãy chẵn từ số nhà 2 đến số nhà 200 (*Đoạn từ nút giao Thanh Bình đến Ngô Văn Sở*)

+ Phạm Hùng (*Đoạn từ nút giao Nguyễn Văn Linh đến Phạm Văn Đồng*)

+ Trần Nguyên Đán (*Đoạn từ nút giao Nguyễn Văn Linh đến nút giao Trường Chinh*)

+ Toàn bộ phố Ngô Văn Sở; Nguyễn Thiện; Trần Văn Giáp; Lê Hoàn; Lê Phụng Hiểu; Lê Ngọc Hân; Hồ Đắc Di.

\* Nhà văn hóa: Lấy nhà văn hóa Tổ dân phố 31 (cũ) là Trung tâm hội họp, sinh hoạt.

### **(3) Tổ dân phố Nam Thanh Cường**

Gồm toàn bộ diện tích tự nhiên, số hộ gia đình của tổ dân phố số 23 và một phần tổ dân phố 21, 22. Sau khi hình thành Tổ dân phố Nam Thanh Cường quản lý địa bàn cụ thể như sau:

+ Đường Trường Chinh dãy lẻ (*Đoạn từ nút giao Vũ Hựu đến tiếp nút giao Đường Thanh Bình*)

+ Đường Thanh Bình dãy lẻ (*Đoạn từ nút giao Trường Chinh đến nút giao với Ngõ 160 Vũ Hựu*)

+ Ngõ 160 Vũ Hựu dãy lẻ (*Đoạn từ đầu ngõ đến nút giao Đường Thanh Bình*)

+ Vũ Hựu dãy chẵn (*Đoạn từ nút giao Trường Chinh đến nút giao Ngõ 160*)

+ Phạm Văn Đồng (*Đoạn từ nút giao Thanh Bình đến nút giao Trần Khát Chân*)

+ Toàn bộ Phố Trần Quang Triều; Trần Khát Chân

\* Nhà văn hóa: Lấy nhà văn hóa Tổ dân phố 05 (cũ) là Trung tâm hội họp, sinh hoạt.

### **(4) Tổ dân phố Bắc Thanh Cường**

Gồm toàn bộ diện tích tự nhiên, số hộ gia đình của tổ dân phố số 29 và một phần tổ dân phố số 21, 22, 25, 27. Sau khi hình thành Tổ dân phố Bắc Thanh Cường quản lý địa bàn cụ thể như sau:

+ Đường Nguyễn Lương Bằng dãy lẻ (*Đoạn nút giao Huỳnh Thúc Kháng đến nút giao Đường Thanh Bình*)

+ Đường Thanh Bình dãy lẻ (*Đoạn nút giao Nguyễn Lương Bằng đến nút giao Ngõ 160 Vũ Hựu*)

+ Vũ Hựu dãy lẻ (*Đoạn nút giao phố Nguyễn Tuân đến nút giao Đường Nguyễn Lương Bằng*); dãy chẵn (*Đoạn từ nút giao ngõ 160 đến nút giao Đường Nguyễn Lương Bằng*)

+ Ngõ 160 Vũ Hựu dãy chẵn (*Đoạn từ đầu ngõ đến nút giao Đường Thanh Bình*)

+ Huỳnh Thúc Kháng dãy chẵn (*Đoạn từ nút giao Nguyễn Lương Bằng đến nút giao Nguyễn Văn Linh*).

+ Nguyễn Tuân dãy chẵn (*Đoạn nút giao Nguyễn Văn Linh đến nút giao Vũ Hựu*).

+ Nguyễn Văn Linh dãy Chẵn (*Đoạn từ nút giao Nguyễn Tuân đến nút giao Đường Thanh Bình*); dãy lẻ (*Đoạn nút giao Huỳnh Thúc Kháng đến nút giao đường Thanh Bình*).

+ Toàn bộ Phố Trịnh Hoài Đức; Nguyễn Đại Năng; Quang Liệt; Lê Lai

\* Nhà văn hóa: Lấy nhà văn hóa Tổ dân phố 22 (cũ) là Trung tâm hội họp, sinh hoạt.

### **(5) Tổ dân phố Chợ Mát**

Gồm toàn bộ diện tích tự nhiên, số hộ gia đình của Tổ dân phố số 24, 26, 28 và một phần của Tổ dân phố số 11, 27. Sau khi hình thành Tổ dân phố Chợ Mát gồm địa bàn cụ thể như sau:

+ Đường Nguyễn Lương Bằng Dãy chẵn từ số nhà 116 đến số nhà 364 (Đoạn nút giao Trần Nguyễn Hãn đến nút giao lối vào công ty cao su Hoàn cầu)

+ Trần Nguyễn Hãn dãy lẻ không có số nhà. (Đoạn nút giao Nguyễn Lương Bằng đến Đoàn Đình Duyệt)

+ Đoàn Đình Duyệt dãy lẻ không có số nhà toàn cơ quan nhà nước (Đoạn tiếp giáp với Trần Nguyễn Hãn đến tiếp giáp Ngô Quyền)

+ Đường Ngô Quyền dãy chẵn từ số nhà 02 đến số nhà 98 (Đoạn nút giao với phố Thuận Mỹ đến Nguyễn Lương Bằng); dãy lẻ (Đoạn từ nút giao Đoàn Đình Duyệt đến Nguyễn Lương Bằng)

+ Vũ Hựu dãy chẵn từ số nhà 01 đến Nguyễn Lương Bằng, dãy lẻ từ số nhà 2 đến Nguyễn Lương Bằng (Đoạn đường Nguyễn Lương Bằng đến Nguyễn Thị Duệ)

+ Nguyễn Thị Duệ dãy chẵn từ số nhà 2 đến số nhà 140; dãy lẻ từ số 1 nhà đến số nhà 251 (Đoạn tiếp giáp từ Nguyễn Lương Bằng đến Vũ Hựu)

\* Nhà văn hóa: Lấy nhà văn hóa Tổ dân phố 26 (cũ) là Trung tâm hội họp, sinh hoạt.

#### **(6) Tổ dân phố Đức Minh**

Gồm toàn bộ diện tích tự nhiên, số hộ gia đình của Tổ dân phố số 24, phần còn lại của tổ dân phố số 25, 27 và một phần của Tổ dân phố 32, 35. Sau khi hình thành Tổ dân phố Đức Minh gồm địa bàn cụ thể như sau:

+ Đường Nguyễn Lương Bằng dãy lẻ (Đoạn nút giao Ngô Quyền đến Huỳnh Thúc Kháng)

+ Huỳnh Thúc Kháng dãy lẻ (Đoạn nút giao Nguyễn Lương Bằng đến Nguyễn Văn Linh)

+ Nguyễn Tuân dãy lẻ (Đoạn nút giao Nguyễn Văn Linh đến Vũ Hựu)

+ Vũ Hựu dãy lẻ (Đoạn từ nút giao đường Trường Chinh đến Đức Minh)

+ Đường Trường Chinh dãy lẻ (Đoạn nút giao Vũ Hựu đến nút giao Ngô Quyền)

+ Đường Ngô Quyền dãy chẵn (Đoạn từ nút giao Nguyễn Lương Bằng đến Đường Trường Chinh)

+ Đỗ Ngọc Du (Đoạn từ nút giao Ngô Quyền đến Huỳnh Thúc Kháng)

+ Bà Triệu (Đoạn từ nút giao Ngô Quyền đến Huỳnh Thúc Kháng)

+ Nguyễn Văn Linh (Đoạn từ nút giao Ngô Quyền đến Nguyễn Tuân)

+ Toàn bộ phố Đức Minh; Trần Quý Cáp; Trần Liễu; Nhữ Đình Toàn.

\* Nhà văn hóa: Lấy nhà văn hóa Tổ dân phố 24 (cũ) là Trung tâm hội họp, sinh hoạt.

#### **(7) Tổ dân phố Đình Long**

Gồm một phần diện tích tự nhiên, số hộ gia đình các tổ dân phố số 37, 38, 40. Sau khi hình thành Tổ dân phố Đinh Long gồm địa bàn cụ thể như sau:

- + Đường Trường Chinh dây chần (Đoạn từ nút giao Phố Đàm lộc đến Trương Hanh)
- + Phố Trương Hanh dây lẽ (Đoạn từ nút giao Trường Chinh đến sông Bắc Hưng Hải)
- + Đường Thanh Bình (Đoạn từ nút giao Trường Chinh đến hết Đê Kim Sơn)
- + Đê Kim sơn (Đoạn từ nút giao Phố Kênh tre đến phố Trương Hanh).
- + Đàm Lộc dây lẽ (Đoạn từ nút giao Trường Chinh đến ngõ 370 Bình Lộc)
- + Ngõ 370 Bình lộc dây lẽ (Đoạn từ nút giao Bình Lộc đến Đàm Lộc)
- + Phố Kênh tre dây chần (Đoạn từ nút giao Đê Kim Sơn đến Bình Lộc)
- + Phố Bình Lộc (Đoạn từ nút giao Kênh tre đến Nam cao)
- + Toàn bộ phố Phù Đồng; Ngõ Tất Tố; Hoàng Văn Cơm; Nam Cao; Nguyễn An Ninh; Nguyễn Văn Cơm; Lương Ngọc Quyến; Lê Trọng Tấn; Đinh Công Tráng; Trần Huy San; Vũ Hữu; Phù Đồng

\* Nhà văn hóa: Lấy nhà văn hóa Tổ dân phố 38 (cũ) là Trung tâm hội họp, sinh hoạt.

### **(8) Tổ dân phố Đàm Lộc**

Gồm toàn bộ diện tích tự nhiên, số hộ gia đình của tổ dân phố số 39 và phần còn lại của tổ dân phố số 37, 38, 40. Sau khi hình thành Tổ dân phố Đàm Lộc gồm địa bàn cụ thể như sau:

- + Đường Trường Chinh dây chần (Đoạn từ nút giao Ngô Quyền Đến nút giao Phố Đàm lộc)
- + Đàm Lộc dây chần (Đoạn từ nút giao Trường Chinh đến Bình Lộc); dây lẽ (Đoạn từ nút giao ngõ 370 Bình Lộc đến Bình lộc)
- + Ngõ 370 dây chần (Đoạn từ nút giao Bình lộc đến nút giao Đàm Lộc)
- + Phố Kênh tre dây lẽ (Đoạn từ nút giao Bình lộc đến đê Kim Sơn)
- + Phố Bình Lộc (Đoạn từ nút giao Ngô quyền đến Kênh tre)
- + Đường Ngô Quyền dây chần (Đoạn từ nút giao Trường chinh đến tim cầu Phú Tảo)
- + Đê Kim sơn (Đoạn từ nút giao Ngô Quyền đến kênh tre).
- + Phố Phùng Chí Kiên (Đoạn từ nút giao phố kênh tre đến đường Ngô Quyền)
- + Phố Nguyễn Đình Bê (Đoạn từ nút giao phố kênh tre đến đường Ngô Quyền)
- + Toàn bộ phố Hồ Tùng Mậu, Tô Vĩnh Diện, Hoàng Văn Thái, Bê Văn Đàn, Cù Chính Lan, Kim Đồng, Nguyễn Việt Xuân, Võ Văn Tần.

+ Nhà văn hóa: Lấy nhà văn hóa Tổ dân phố 39 (cũ) là Trung tâm hội họp, sinh hoạt.

### **(9) Tổ dân phố Kim Sơn**

Gồm toàn bộ diện tích tự nhiên, số hộ gia đình tổ dân phố số 42 và một phần của tổ dân phố số 36, 41. Sau khi hình thành Tổ dân phố 9 gồm địa bàn cụ thể như sau:

- + Phố Bình Lộc Dãy lẻ (*Đoạn từ số nhà 103 đến nút giao Ngô Quyền*)
- + Đường Ngô Quyền dãy lẻ (*Đoạn từ nút giao Bình lộc đến tim cầu Phú Tảo*)
- + Đê Kim sơn (*Đoạn từ nút giao Bình lộc đến Ngô Quyền*)
- + Phố Phùng Chí Kiên (*Đoạn từ nút giao Ngô Quyền đến Đặng Trần Côn*)
- + Phố Nguyễn Đình Bể (*Đoạn từ nút giao Ngô Quyền đến Đặng Trần Côn*)
- + Toàn bộ phố Nguyễn Chế Nghĩa; Trần Đại Nghĩa; Đặng Trần Côn; Đỗ Văn Thanh; Đặng Văn Ngữ

\* Nhà văn hóa: Lấy vị trí phố Bình Lộc để làm nhà văn hóa.

### **(10) Tổ dân phố Bình Lâu**

Gồm diện tích tự nhiên, số hộ gia đình còn lại của tổ dân phố số 36, 41 và một phần của tổ dân phố số 5. Sau khi hình thành Tổ Dân phố Bình Lâu gồm địa bàn cụ thể như sau:

- + Đường Trường Chinh dãy chẵn (*Đoạn từ nút giao Ngô Quyền đến Lê Thanh Nghị*)
- + Phố Ngô Quyền dãy lẻ (*Đoạn từ nút giao Bình Lộc đến Trường Chinh*)
- + Phố Bình Lộc dãy chẵn (*Đoạn từ nút giao Ngô Quyền đến Lê Thanh Nghị*), dãy lẻ (*Đoạn từ số nhà 105 đến Lê Thanh Nghị*)
- + Lê Thanh Nghị dãy chẵn (*Đoạn từ nút giao Trường Chinh đến Bình lộc*)
- + Toàn bộ phố Đỗ Hành, Đặng Tất, Dương Đình Nghệ, Đặng Thai Mai.

\* Nhà văn hóa: Lấy nhà văn hóa Tổ dân phố 36 (cũ) là Trung tâm hội họp, sinh hoạt.

### **(11) Tổ dân phố Tân Kim**

Gồm toàn bộ diện tích tự nhiên, số hộ gia đình của tổ dân phố số 33, 34, phần còn lại của tổ dân phố số 35 và một phần của tổ dân số số 32. Sau khi hình thành Tổ dân phố Tân Kim quản lý địa bàn cụ thể như sau:

- + Phố Nguyễn Văn Linh dãy chẵn (*Đoạn từ nút giao Ngô quyền đến Lê Thanh Nghị*)
- + Phố Ngô Quyền dãy lẻ (*Đoạn từ nút giao Trường Chinh đến Nguyễn Văn Linh*)
- + Phố Trường Chinh dãy lẻ (*Đoạn từ nút giao Lê Thanh Nghị đến Ngô Quyền*)
- + Phố Nguyễn Chí Thanh (*Đoạn từ nút giao Lê Thanh Nghị đến Ngô Quyền*)
- + Nhữ Đình Hiền (*Đoạn từ nút giao Nguyễn Văn Linh đến Trường Chinh*)

+ Phó Nguyễn Quý Tân (*Đoạn từ nút giao Nguyễn Chí Thanh đến Nguyễn Văn Linh*)

+ Toàn bộ phố Tân Kim; Phan Bá Vành; Phan Đăng Lưu

\* Nhà văn hóa: Lấy nhà văn hóa Tổ dân phố 35 (cũ) là Trung tâm hội họp, sinh hoạt.

### **(12) Tổ dân phố Ngô Quyền**

Gồm toàn bộ diện tích tự nhiên, số hộ gia đình của tổ dân phố số 10, phần còn lại của tổ dân phố số 11, 32. Sau khi hình thành Tổ dân phố Ngô Quyền gồm địa bàn cụ thể như sau:

+ Phó Nguyễn Lương Bằng dãy lẻ (*Đoạn từ nút giao Ngô Quyền đến Lê Thanh Nghị*)

+ Phó Ngô Quyền dãy lẻ (*Đoạn từ nút giao Nguyễn Lương Bằng đến Nguyễn Văn Linh*)

+ Phó Nguyễn Văn Linh dãy lẻ (*Đoạn từ nút giao Ngô Quyền đến Lê Thanh Nghị*)

+ Nhữ Đình Hiền (*Đoạn từ nút giao Nguyễn Lương Bằng đến Nguyễn Văn Linh*)

+ Bà Triệu (*Đoạn từ nút giao Lê Thanh Nghị đến Ngô Quyền*)

+ Đỗ Ngọc Du (*Đoạn từ nút giao Ngô Quyền đến Nguyễn Quý Tân*)

+ Phó Nguyễn Quý Tân (*Đoạn từ nút giao Nguyễn Lương Bằng đến Nguyễn Văn Linh*)

+ Toàn bộ phố Thái Bình, Phú Thọ, Dương Hòa, Nguyễn Hới, Nguyễn Trác Luân.

\* Nhà văn hóa: Lấy nhà văn hóa Tổ dân phố 10 (cũ) là Trung tâm hội họp, sinh hoạt.

### **(13) Tổ dân phố Máy Sứ**

Gồm toàn bộ diện tích tự nhiên, số hộ gia đình của TDP số 18 và 19. Sau khi hình thành Tổ dân phố Máy Sứ quản lý địa bàn cụ thể như sau:

+ Phó Phạm Ngũ Lão dãy lẻ từ số nhà 75 đến số nhà 133, dãy chẵn từ số nhà 78 đến số nhà 104 (*Đoạn từ nút giao Hào Thành đến Ngã tư máy sứ*)

+ Phó Điện Biên Phủ (*Đoạn từ Ngã tư máy sứ đến nút giao Tuệ Tĩnh*)

+ Phó Tuệ Tĩnh lẻ từ 101 đến 195

+ Phó Hào Thành từ số nhà 28 đến số nhà 116

+ Phó Nguyễn Văn Thái “Đường dạo ven Hồ Bình Minh” phía sau Phạm Ngũ Lão (*Đoạn từ số nhà 75 đến Lê Thanh Nghị*)

\* Nhà văn hóa: Lấy nhà văn hóa Tổ dân phố 18 (cũ) là Trung tâm hội họp, sinh hoạt.

### **(14) Tổ dân phố Bình Minh**

Gồm toàn bộ diện tích tự nhiên, số hộ gia đình tổ dân phố số 9 và một phần của tổ dân phố số 12. Sau khi hình thành Tổ dân phố Bình Minh gồm địa bàn cụ thể như sau:

+ Phố Lê Thanh Nghị dãy lẻ ( *Đoạn từ tim hồ Bình Minh đến nút giao phố Trương Mỹ* )

+ Phố Trương Mỹ dãy lẻ ( *Đoạn từ nút giao Lê Thanh Nghị đến số nhà 87* )

+ Phố Nguyễn Văn Thái “ Đường dạo Hồ Bình Minh” ( *Đoạn từ Ngõ 33 đến số nhà 87 Trương Mỹ* )

\* Nhà văn hóa: Lấy nhà văn hóa Tổ dân phố 9 (cũ) là Trung tâm hội họp, sinh hoạt.

### **(15) Tổ dân phố Quyết Thắng**

Gồm toàn bộ diện tích tự nhiên, số hộ gia đình của các Tổ dân phố 15, 16, 17. Sau khi hình thành Tổ dân phố Quyết Thắng gồm địa bàn cụ thể như sau:

+ Toàn bộ xóm Quyết Thắng

+ Phố Phạm Ngũ Lão dãy lẻ ( *Đoạn nút giao Ngã sáu đến số nhà 73* ); Dãy chẵn ( *Đoạn nút giao Ngã sáu đến Hào Thành* )

+ Phố Hào Thành ( *Đoạn từ số nhà 110 đến nút giao Phạm Ngũ Lão* )

+ Phố Lê Hồng Phong dãy chẵn ( *Đoạn từ Ngõ 134 đến nút giao Phạm Ngũ Lão* ); Dãy lẻ ( *Đoạn từ nút giao Phạm Ngũ Lão vào đến hết Trường Tiểu học Lý Tự Trọng* )

+ Phố Mạc Thị Bưởi dãy chẵn ( *Đoạn từ nút giao Ngã sáu đến Trương Mỹ* )

+ Phố Chương Mỹ dãy lẻ ( *Đoạn từ số nhà 85 Đến nút giao Mạc Thị Bưởi* )

+ Phố Nguyễn Văn Thái “ Đường dạo Hồ Bình Minh” ( *Đoạn từ sau số nhà 85 Trương Mỹ đến sau số nhà 73 Phạm Ngũ Lão* )

\* Nhà văn hóa: Lấy nhà văn hóa Tổ dân phố 17 (cũ) là Trung tâm hội họp, sinh hoạt.

### **(16) Tổ dân phố Bảo Sài**

Gồm toàn bộ diện tích tự nhiên, số hộ gia đình của Tổ dân phố 13, 14 ( *Tiếp nhận 1 phần diện tích, số hộ gia đình của phố Lê Thanh Nghị, Thống Nhất, Trương Mỹ thuộc Tổ dân phố 5, 12, 44 về* ). Sau khi hình thành Tổ dân phố Bảo Sài gồm địa bàn cụ thể như sau:

+ Phố Lê Thanh Nghị dãy lẻ ( *Đoạn từ nút giao Chương Mỹ đến nút giao Thống Nhất* ); dãy chẵn ( *Đoạn từ nút giao Nguyễn Văn Linh đến nút giao Trường Chinh* )

+ Phố Thống Nhất dãy chẵn ( *Đoạn từ nút giao Lê Thanh Nghị đến hết tòa nhà T&T* )

+ Phố Chương Mỹ dãy chẵn ( *Đoạn từ nút giao Lê Thanh Nghị đến nút giao Mạc Thị Bưởi* )

+ Phố Mạc Thị Bưởi dãy chẵn ( *Đoạn từ nút giao Chương Mỹ đến nút giao Bạch Đằng quản lý hết tòa nhà T&T* )

+ Toàn bộ phố Bình minh, Phố Lê Chân; Đường dạo ven hồ cơ khí

\* Nhà văn hóa: Lấy nhà văn hóa Tổ dân phố 14 (cũ) là Trung tâm hội họp, sinh hoạt.

### **(17) Tổ dân phố Chợ Lớn**

Gồm toàn bộ diện tích tự nhiên, số hộ gia đình của Tổ dân phố số 43, thêm một phần diện tích tự nhiên, số hộ gia đình của Tổ dân phố 44, 45 (*Tách một phần diện tích tự nhiên, số hộ gia đình của số nhà dãy chắn của phố Chương Mỹ; phố Mạc Thị Bưởi về TDP 16 mới*). Sau khi hình thành Tổ dân phố số Chợ Lớn gồm địa bàn cụ thể như sau:

+ Toàn bộ phố Ngân Sơn, Nguyễn Thái Học, Bùi Thị Cúc; Trần Phú; Trần Quốc Toản, Trần Thủ Độ, Trần Khánh Dư.

+ Đường Mạc Thị Bưởi dãy lẻ (*Đoạn từ nút giao Ngã sáu đến nút giao Bạch Đằng*)

+ Đường Tuy Hòa dãy lẻ (*Đoạn từ nút giao Ngã sáu Bạch Đằng*)

+ Phố Bạch Đằng (*Đoạn từ nút giao Thống Nhất đến Tuy Hòa*)

+ Phố Nguyễn Thái Học (*Đoạn từ nút giao phố Bùi Thị Cúc đến Tuy Hòa*)

\* Nhà văn hóa: Lấy nhà văn hóa Tổ dân phố 43 (cũ) là Trung tâm hội họp, sinh hoạt.

### **(18) Tổ dân phố Đồng Xuân**

Gồm toàn bộ diện tích tự nhiên, số hộ gia đình của các Tổ dân phố 46, 47 và phần còn lại của Tổ dân phố số 45. Sau khi hình thành Tổ dân phố Đồng Xuân quản lý địa bàn cụ thể như sau:

+ Phố Tuy Hoa dãy chắn (*Đoạn từ nút giao Ngã sáu đến Bạch Đằng*)

+ Đại Lộ Hồ Chí Minh Dãy chắn (*Đoạn từ nút giao Ngã sáu đến Nút giao Minh Khai*)

+ Bạch Đằng (*Đoạn từ nút giao Tuy Hòa đến Nguyễn Du*)

+ Phố Chương Dương (*Đoạn từ nút giao Tôn Đức Thắng đến Thanh Niên*)

+ Đường Thanh Niên dãy chắn (*Đoạn từ tim Cầu Tam Giang đến tim đường Tôn Đức Thắng*)

+ Đường Tôn Đức Thắng dãy lẻ ( *Đoạn từ nút giao đường Thanh Niên đến Chương Dương*)

+ Toàn bộ phố Hoàng Văn Thụ, Đội Cấn, Trần Bình Trọng, Đồng Xuân, Lý Thường Kiệt, Trương Đỗ.

\* Nhà văn hóa: Lấy nhà văn hóa Tổ dân phố 45 (cũ) là Trung tâm hội họp, sinh hoạt.

### **(19) Tổ dân phố Bùi Thị Xuân**

Gồm toàn bộ diện tích tự nhiên, số hộ gia đình của tổ dân phố 6,7,8 (*Nhận 1 phần diện tích tự nhiên TDP 5 cũ về*). Sau khi hình thành Tổ dân phố Bùi Thị Xuân gồm địa bàn cụ thể như sau:

+ Đường Tôn Đức Thắng dãy lẻ (*Đoạn từ nút giao đường Thanh Niên đến tim sông Bạch Đằng*)

+ Phó Chương Dương (Đoạn nút giao Bùi Thị Xuân từ Cổng số 1 Nhà thi đấu đến tim đường Tôn Đức Thắng).

+ Phó Bùi Thị Xuân (Đoạn từ nút giao Bạch Đằng đến tim gầm cầu Hải Tân “ Cầu Cong”).

+ Đường Thanh niên dây chằng (Từ tim cầu Hải Tân “ Cầu Cong” đến tim đường Tôn Đức Thắng)

+ Phó Thống Nhất dây lè (Đoạn từ nút giao Lê Thanh Nghị đến Bùi Thị Xuân)

+ Toàn bộ phó Nguyễn Hải Thanh, Nguyễn Bình, Nguyễn Đức Cảnh, Đỗ Uông, Mạc Đĩnh Phúc, Dã Tượng; Lý Thánh Tông; Lê Thánh Tông, Nguyễn Trung Trực, Lý Nam Đế, Lý Công Uẩn.

\* Nhà văn hóa: Lấy nhà văn hóa Tổ dân phố 7 (cũ) là Trung tâm hội họp, sinh hoạt.

### **(20) Tổ dân phố Hà Hải**

Gồm toàn bộ diện tích tự nhiên, số hộ gia đình của Tổ dân phố 3, 4 (Nhận thêm 1 phần diện tích tự nhiên và số hộ gia đình của Tổ dân phố 1 (cũ)). Sau khi hình thành Tổ dân phố Hà Hải gồm địa bàn cụ thể như sau:

+ Dây lè Lê Thanh Nghị từ tim cầu cát, tim đường Lê Thanh Nghị: Từ số nhà 293 đến số nhà 395.

+ Toàn bộ phó Đặng Quốc Chinh, Nguyễn Gia Thiệu, Mạc Đĩnh Chi, Hồng Châu, Phạm Tu, Thánh Thiên, Nguyễn Thời Trung, Nguyễn Danh Nho, Phạm Trấn, Nguyễn An.

+ Phó An Dương Vương (Đoạn từ tim đường Thanh niên đến nút giao Nguyễn Danh Nho).

+ Đường Thanh Niên Dây chằng (Đoạn từ tim Cầu Hải Tân “ Cầu cong” đến hết siêu thị điện máy HC)

+ Phó Hải Đông dây chằng

\* Nhà văn hóa: Lấy nhà văn hóa khu 4 cũ là Trung tâm hội họp, sinh hoạt.

### **(21) Tổ dân phố Trái Bầu**

Gồm toàn bộ diện tích tự nhiên, số hộ gia đình của 2 Tổ dân phố 1, 2 (Tách một phần diện tích và khoảng 50 hộ dân từ số nhà 315 đến 395 Lê Thanh Nghị, số nhà 1/268 đến 6/268 Hồng Châu, dây chằng phó Hải Đông, Đường Thanh niên từ HC đến 352 về tổ dân phố 20 mới). Sau khi hình thành Tổ dân phố Trái Bầu gồm địa bàn cụ thể như sau:

+ Dây chằng Lê Thanh Nghị (Đoạn từ tim Cầu Cát đến số nhà 676 Lê Thanh Nghị); dây lè (Đoạn từ nút giao Hồng Châu “số nhà 399” đến số nhà 677 tim đường Thanh Niên)

+ Phó Hải Đông dây lè

+ Toàn bộ phó Hoàng Lộc và khu đô thị Trái Bầu.

\* Nhà văn hóa: Lấy nhà văn hóa khu 2 cũ là Trung tâm hội họp, sinh hoạt.

(Chi tiết theo phụ lục đính kèm)

*c) Thực trạng và phương án bố trí, sắp xếp người hoạt động không chuyên trách ở thôn, tổ phố và người tham gia hoạt động trực tiếp ở tổ dân phố*

Căn cứ tình hình thực tế đội ngũ người hoạt động không chuyên trách, người trực tiếp tham gia hoạt động tại các tổ dân phố trước khi sắp xếp; căn cứ yêu cầu nhiệm vụ sau khi thực hiện sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố, phương án bố trí, sắp xếp được thực hiện theo nguyên tắc bảo đảm tinh gọn, ổn định, phù hợp năng lực, trình độ chuyên môn, điều kiện thực tế và tạo sự đồng thuận trong Nhân dân.

Sau khi thành lập tổ dân phố mới, dự kiến bố trí, sắp xếp các chức danh theo các tiêu chí sau:

**\* Bí thư Chi bộ:**

*(Thực hiện theo quy định của Đảng)*

**\* Tổ trưởng Tổ dân phố:**

Theo Điều 7, Nghị định 185/2006/NĐ-CP ngày 26/5/2026 của Chính phủ quy định:

“1. Là công dân Việt Nam cư trú thường xuyên tại địa bàn xã, phường, đặc khu từ 21 tuổi trở lên, ưu tiên người trong độ tuổi lao động theo quy định; có đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ và chức trách được giao.

2. Có phẩm chất đạo đức tốt, gương mẫu; có uy tín trong cộng đồng dân cư; được Nhân dân tín nhiệm; bản thân và gia đình gương mẫu về đạo đức, lối sống, chấp hành tốt chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

3. Có kiến thức văn hóa, năng lực, kinh nghiệm và phương pháp vận động, tổ chức Nhân dân thực hiện tốt các công việc tự quản của cộng đồng dân cư và triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ do cấp ủy, chính quyền địa phương cấp xã giao; khuyến khích lựa chọn người có trình độ chuyên môn phù hợp với yêu cầu hoạt động của thôn, tổ dân phố.

4. Có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ; có khả năng lập kế hoạch, tổng hợp, thống kê, báo cáo và thực hiện các nhiệm vụ theo quy định.

5. Không trong thời gian bị xử lý kỷ luật, bị truy cứu trách nhiệm hình sự hoặc đang chấp hành bản án, quyết định của Tòa án.”

**\* Trưởng ban Công tác Mặt trận:**

- Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; gương mẫu chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương.

- Có uy tín trong cộng đồng dân cư; có tinh thần trách nhiệm, nhiệt tình, tâm huyết với công tác Mặt trận và các phong trào ở cơ sở.

- Có khả năng tuyên truyền, vận động, tập hợp Nhân dân; phát huy tốt vai trò khối đại đoàn kết toàn dân tộc tại địa bàn dân cư.

- Có năng lực phối hợp với Chi bộ, Tổ trưởng tổ dân phố, các tổ chức đoàn thể trong triển khai thực hiện nhiệm vụ chính trị, các phong trào thi đua, các cuộc vận động tại địa phương.

- Am hiểu tình hình Nhân dân, phong tục tập quán, điều kiện thực tế của địa bàn; có kỹ năng hòa giải, vận động quần chúng và giải quyết các vấn đề phát sinh tại cơ sở.

- Có đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ; có tinh thần đoàn kết, công tâm, khách quan trong công tác.

**\* Tổ đội trưởng:**

- Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; trung thành với Đảng, Nhà nước; gương mẫu chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương.

- Có tinh thần trách nhiệm, ý thức tổ chức kỷ luật; có uy tín trong Nhân dân và lực lượng dân quân tại địa phương.

- Có năng lực tổ chức, điều hành thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, quân sự ở cơ sở; phối hợp tốt với Chi bộ, Tổ trưởng tổ dân phố, Tổ an ninh trật tự ở cơ sở và các tổ chức đoàn thể trong thực hiện nhiệm vụ giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

- Am hiểu địa bàn, nắm chắc tình hình dân cư; có khả năng tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện nhiệm vụ quốc phòng toàn dân, phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn và các nhiệm vụ đột xuất khác tại địa phương.

- Có đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ; bảo đảm các điều kiện theo quy định đối với lực lượng dân quân tự vệ.

**\* Nhân viên y tế thôn:**

- Có phẩm chất đạo đức tốt, tinh thần trách nhiệm, tận tụy với công việc; gương mẫu chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương.

- Có trình độ chuyên môn phù hợp theo quy định của ngành y tế; đã được đào tạo, bồi dưỡng về nghiệp vụ y tế thôn bản hoặc chăm sóc sức khỏe cộng đồng.

- Có kiến thức, kỹ năng tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện các biện pháp phòng bệnh, chăm sóc sức khỏe ban đầu, vệ sinh môi trường và an toàn thực phẩm.

- Có khả năng phối hợp với Trạm Y tế phường, Chi bộ, Tổ trưởng, Ban công tác Mặt trận và các tổ chức đoàn thể trong triển khai các chương trình y tế, dân số, phòng chống dịch bệnh tại địa phương.

- Am hiểu địa bàn, nắm bắt tình hình sức khỏe của Nhân dân; kịp thời báo cáo, hỗ trợ xử lý các vấn đề phát sinh liên quan đến công tác y tế cộng đồng.

- Có đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ; có tinh thần trách nhiệm, nhiệt tình tham gia công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân tại cơ sở.

**\* Cộng tác viên dân số**

*(theo Thông tư 02/2021/TT-BYT ngày 25/01/2021 của Bộ Y tế)*

**\* Bí thư Chi đoàn Thanh niên; Chi hội trưởng Phụ nữ; Chi hội trưởng nông dân; Chi hội trưởng Cựu chiến binh:**

- Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt; gương mẫu chấp hành chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các quy định của địa phương.

- Có tinh thần trách nhiệm, nhiệt tình, tâm huyết với công tác đoàn thể; có uy tín trong hội viên, đoàn viên và Nhân dân tại địa bàn dân cư.

- Có năng lực tuyên truyền, vận động, tập hợp đoàn viên, hội viên tham gia các phong trào thi đua, các cuộc vận động và nhiệm vụ chính trị tại địa phương.

- Có khả năng phối hợp với Chi bộ, Tổ trưởng, Ban công tác Mặt trận và các tổ chức đoàn thể khác trong triển khai thực hiện nhiệm vụ ở cơ sở.

- Am hiểu tình hình địa bàn, đời sống Nhân dân; có tinh thần đoàn kết, trách nhiệm và khả năng vận động quần chúng.

- Có đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ; bảo đảm điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định của từng tổ chức đoàn thể.

**\* Đối với các chức danh khác thực hiện theo quy định của Trung ương và thành phố.**

**4.2. Tổng số tổ dân phố trên địa bàn sau khi sắp xếp, sáp nhập**

Tổng số 21 tổ dân phố, 100% đảm bảo điều kiện về quy mô số hộ gia đình theo quy định.

*(Chi tiết theo phụ lục 6A, 6B kèm theo)*

**V. PHƯƠNG ÁN TỔ CHỨC, SẮP XẾP LẠI CHI BỘ ĐẢNG, ĐOÀN THỂ Ở THÔN (TDP); VIỆC THỰC HIỆN, CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI NGƯỜI HOẠT ĐỘNG KHÔNG CHUYÊN TRÁCH Ở TỔ DÂN PHỐ**

**5.1. Phương án sắp xếp, hợp nhất các chi bộ, các chi hội, tổ chức đoàn thể**

Căn cứ phương án sắp xếp, tổ chức lại các tổ dân phố trên địa bàn phường, việc sắp xếp, hợp nhất các chi bộ, chi hội, tổ chức đoàn thể được thực hiện thống nhất theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền, bảo đảm đồng bộ với việc tổ chức lại đơn vị dân cư.

Dự kiến sau sắp xếp:

Thành lập mới các chi bộ tổ dân phố tương ứng với các tổ dân phố mới sau sắp xếp;

Hợp nhất các chi hội thuộc các tổ chức đoàn thể gồm: Chi hội Cựu chiến binh; Chi hội Phụ nữ; Chi đoàn Thanh niên; Chi hội Người cao tuổi; Chi hội Chữ thập đỏ và các tổ chức quần chúng khác (nếu có).

Việc kiện toàn Cấp ủy Chi bộ, Ban Công tác mặt trận và Ban Chấp hành các chi hội được thực hiện theo đúng quy trình, bảo đảm lựa chọn đội ngũ có năng lực, uy tín, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ tại tổ dân phố mới.

*(Nội dung sắp xếp chi bộ, chi hội, tổ chức đoàn thể sẽ được bổ sung sau khi Đảng ủy, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các Tổ chức chính trị xã hội có phương án hợp nhất các Chi bộ, Chi hội)*

## **5.2. Về việc thực hiện chế độ, chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố dôi dư sau sắp xếp**

Sau khi thực hiện sắp xếp, sáp nhập tổ dân phố, số lượng người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố sẽ dôi dư so với quy định. Để bảo đảm quyền lợi cho các cá nhân thôi đảm nhiệm chức danh người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố sau sắp xếp, Ủy ban nhân dân phường thực hiện các chế độ, chính sách như sau:

- Thực hiện rà soát, đánh giá toàn bộ đội ngũ người hoạt động không chuyên trách ở tổ dân phố trước khi sắp xếp; căn cứ tiêu chuẩn, điều kiện, năng lực, uy tín và yêu cầu nhiệm vụ để bố trí, sử dụng phù hợp đối với các chức danh tại tổ dân phố mới sau sáp nhập.

- Đối với những người không tiếp tục bố trí công tác sau sắp xếp, Ủy ban nhân dân phường lập hồ sơ trình cấp có thẩm quyền phê duyệt hưởng chế độ hỗ trợ theo quy định tại Nghị định 154/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

## **VI. PHƯƠNG ÁN NHÀ VĂN HÓA, KHU THỂ THAO DÔI DƯ SAU SẮP XẾP, TỔ CHỨC LẠI TỔ DÂN PHỐ**

### **6.1. Về thực trạng**

#### *a) Nhà văn hóa*

- Tổng số hiện có: 60 nhà văn hóa
- Tổng số dự kiến sử dụng: 60 nhà văn hóa
- Tổng số dôi dư: không

#### *b) Khu thể thao*

- Tổng số hiện có: 04
- Tổng số dự kiến sử dụng: 04
- Tổng số dôi dư: không

### **6.2. Về phương án sắp xếp, xử lý**

- Tiếp tục sử dụng: Tiếp tục sử dụng toàn bộ hệ thống nhà văn hóa, khu thể thao hiện có phục vụ sinh hoạt cộng đồng, hội họp, tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao của Nhân dân tại các tổ dân phố sau sắp xếp.

- Chuyển giao cho cơ quan có thẩm quyền quản lý: Không.

- Phương án khác: Đối với các trụ sở, địa điểm công cũ không còn nhu cầu sử dụng cho hoạt động hành chính sau sắp xếp, dự kiến cải tạo, bố trí làm địa điểm sinh hoạt cộng đồng, tập luyện thể dục thể thao, tạo không gian sinh hoạt chung phục vụ Nhân dân; việc quản lý, khai thác và sử dụng thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công và theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền.

*(Chi tiết theo phụ lục 7 kèm theo)*

## **VII. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

Kính đề nghị cấp có thẩm quyền xem xét phê duyệt phương án sắp xếp, sáp nhập tổ dân phố trên địa bàn phường; đồng thời quan tâm hướng dẫn, hỗ trợ địa phương trong quá trình triển khai thực hiện, bảo đảm việc sắp xếp được thực hiện đồng bộ, đúng quy định, phát huy hiệu quả cơ sở vật chất hiện có, đáp ứng yêu cầu ổn định tổ chức và phục vụ tốt nhu cầu sinh hoạt cộng đồng của Nhân dân.

Trên đây là Phương án sắp xếp, tổ chức lại tổ dân phố trên địa bàn Phường Lê Thanh Nghị, gửi Sở Nội vụ tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố theo quy định./.

### ***Nơi nhận:***

- UBND thành phố (để b/c);
- Sở Nội vụ;
- TTr Đảng ủy phường;
- TTr HĐND phường;
- CT, các PCT UBND phường;
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn phường;
- Các tổ dân phố;
- Lưu: VT, VHXXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Hữu Phúc**